TÒA ÁN ND HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 21/2020/HSST
Ngày 5/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đỗ Văn Hải.
Ông Đỗ Xuân Chúc.
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà:
Bà Hà Thị Mai Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05/05/2020, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 03 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 03 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn H. Sinh năm: 1972. *Có mặt*
Sinh, trú quán: thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 8/12.
Con ông: Đặng Xuân H (đã chết).
Con bà: Vũ Thị X, sinh năm 1932.
Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ 7.
Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1975.
Con: có 02 con, con lớn nhất sinh 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2006.
Tiền án, tiền sự: không.
Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng**:
Anh Trần Ngọc Q, Sinh năm 1981. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn H là người nghiện chất ma túy. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/12/2019, H đang ở nhà thì có một người tên C không rõ địa chỉ cụ thể, ở xã Đ, huyện Y đi xe mô tô đến gặp H và đưa cho H số tiền 300.000 đồng đi mua ma túy để cả hai cùng sử dụng, H đồng ý. H dùng điện thoại có lắp số thuê bao 0846.467.368 gọi vào số thuê bao 0366.860.608 của một người đàn ông không rõ lai lịch tên N để hỏi mua ma túy. Được N đồng ý bán và giao ma túy tại khu vực Cầu M, xã V, huyện V. H đi bộ một mình đến địa điểm đã hẹn. Gặp N, H thấy N đeo khẩu trang, ngồi trên xe Wave không rõ biển số, H đưa 300.000 đồng cho N, N cầm tiền và chỉ vị trí để ma túy dưới mặt đất cách 3- 4 mét chỗ H đứng và nói "Hàng để trong vỏ báo thuốc lá" rồi N điều khiển xe bỏ đi. H ra vị trí N chỉ thì thấy 01 gói nhỏ, được gói trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng, H cầm gói giấy mở ra thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy, H cầm gói ma túy này rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà không thấy C, H dùng điện thoại điện vào số thuê bao 0929.990.780 của C, thì C bảo mang ma túy đến thôn T, xã Đ, huyện Y để cả hai cùng sử dụng. H đồng ý và cầm gói ma túy đi bộ để đến gặp C. Khi đến địa phận thôn T thì bị Công an xã Đ, huyện Y kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: thu trên tay trái của H 01 gói giấy bạc bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long kích thước (3x2) cm bên trong có 01 túi nilong màu trắng kích thước (2x1,5) cm chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; thu tại túi áo ngực bên phải số tiền 35.000 đồng và thu tại túi áo ngực bên trái 01 điện thoại di động Mastell, màu vàng, bên trong lắp sim số 0846.467.368. Cùng ngày Công an xã đã bàn giao H và toàn bộ hồ sơ vụ việc để Công an huyện giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H, nhưng không thu giữ tài liệu đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 18/PC 09 ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong ghi M1 thu của Đặng Văn H có tổng khối lượng 0,303g (không phẩy ba không ba gam), là ma túy loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông tên C theo H khai là người đã đưa số tiền 300.000 đồng để H đi mua ma túy. Quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra Công an huyện tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông theo H khai tên N đã bán ma túy cho H với giá 300.000 đồng tại khu vực C, xã V, huyện V. Hiện không xác định được lai lịch cụ thể nên không có căn cứ xử lý

Bản cáo trạng số 24/CT-VKS-YM ngày 19/03/2020 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn H từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,267g Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 18/MT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng, sim bên trong cho tịch thu tiêu hủy.

Trả lại bị cáo Đặng Văn H số tiền 35.000 đồng.

- Bị cáo H đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/12/2019, tại đường ĐH20 thuộc địa phận thôn T, xã Đ, huyện Y, Đặng Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,303 gam ma túy loại Methamphetamin mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực

trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên cũng nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy gây ra cho con người và xã hội, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện mà vẫn lao vào con đường phạm tội. Do đó, việc tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng, bên trong có 01 sim thu của bị cáo, bị cáo có sử dụng liên lạc để mua ma túy nên sẽ cho tịch thu bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại, chiếc sim bên trong không còn giá trị sử dụng nên cho tiêu hủy; Đối với số tiền 35.000đ thu của bị cáo không liêu quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo; Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,267g Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 18/MT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng, sim bên trong cho tịch thu tiêu hủy.

Trả lại bị cáo Đặng Văn H số tiền 35.000 đồng.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 6/4/2020).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Kiên

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.